

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 154/2023/HS-ST
Ngày: 22-9-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Diệu Linh
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nông Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1984 tại Hải Dương.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Q và bà Nguyễn Thị H1; có vợ là chị Tạ Thị H2 và 2 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Công ty TNHH dây và cáp điện W Việt Nam.

Địa chỉ: Lô đất XN221 khu Công nghiệp Đ1, phường T, thành phố H3, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lee Kuang P - Phó Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lee Kuang P: Ông Nguyễn Hữu D1 - Trưởng nhóm hành chính (Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân H4 (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D là công nhân điều khiển xe nâng để xuất hàng và chở phế phẩm (đồng, nhựa phế thải) từ xưởng sản xuất ra khu vực tập kết của Công ty TNHH dây và cáp điện W Việt Nam. Khoảng 17 giờ ngày 24/5/2023, tại công ty

TNHH dây và cáp điện W Việt Nam, D đã lợi dụng sơ hở, lén lút quẩn quanh người 05 bọc kim loại màu vàng đồng đỏ loại đồng phế phẩm, tổng khối lượng 31,68kg trị giá 5.068.800đ của công ty để mang ra ngoài bán thì bị bảo vệ công ty phát hiện, bắt quả tang.

Kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương, xác định:

05 bọc dây kim loại màu đồng đỏ là đồng phế phẩm trong quá trình sản xuất được bó chặt và bọc nilon màu trắng, tổng khối lượng 31,68kg tại thời điểm ngày 24/5/2023 có giá trị là 5.068.800đ (Năm triệu không trăm sáu mươi tám nghìn tám trăm đồng).

Về vật chứng: 05 bọc dây kim loại màu đồng đỏ là đồng phế phẩm trong quá trình sản xuất được bó chặt và bọc nilon màu trắng, tổng khối lượng 31,68kg đã được Cơ quan điều tra trả lại cho Công ty dây và cáp điện W Việt Nam.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH dây và cáp điện W Việt Nam xác định đã nhận lại tài sản không có yêu cầu nào khác về dân sự.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/CT-VKSTPHD ngày 07/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 08 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Đức, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương là đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng án treo để có cơ hội lao động nuôi các con. Đại diện người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu bị cáo bồi thường và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của bị cáo:* Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 24/5/2023 tại Công ty TNHH dây và cáp điện W Việt Nam có địa chỉ lô đất XN221, khu công nghiệp Đại An, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương; Nguyễn Văn D đã lén lút trộm cắp của công ty 05 bọc dây kim loại màu đồng đỏ là đồng phế phẩm trong quá trình sản xuất được bó chặt và bọc nilon màu trắng, tổng khối lượng 31,68kg có giá trị là 5.068.800đ

Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của doanh nghiệp bị pháp luật ngăn cấm nhưng vì lòng tham nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bố đẻ của bị cáo là thương binh hạng 4/8; đại diện của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ quy định của pháp luật, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo làm lao động tự do nhưng thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng, trách nhiệm dân sự:* Đại diện của bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu nào khác nên không xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] *Về tố tụng và các vấn đề khác:* Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử

vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên điều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/9/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Đức, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Dương;
- Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Diệu Linh

